

**KẾ HOẠCH**

**Tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4, tỉnh Sóc Trăng,  
giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030**

Thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị;

Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4;

Thực hiện Quyết định số 2289/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư đến năm 2030;

Thực hiện Chỉ thị số 16-CT/TU ngày 02/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4;

Thực hiện Chương trình số 02-Ctr/TU ngày 16/11/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị khóa XII về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện với các nội dung như sau:

**I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**

**1. Mục tiêu**

- *Mục tiêu chung:*

Chủ động nắm bắt xu hướng phát triển của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, chủ động nghiên cứu và ứng dụng các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư để thúc đẩy quá trình đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với thực hiện các định hướng mang tính chiến lược, đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, phù hợp xu thế của thời đại; phát triển mạnh mẽ kinh tế số; phát triển khoa học và công nghệ (KH&CN), đào tạo nguồn nhân lực; đẩy nhanh tốc độ, chất lượng tăng trưởng kinh tế dựa trên thành tựu KH&CN, đổi mới sáng tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân; đảm bảo vững chắc quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường sinh thái.

- *Mục tiêu cụ thể đến năm 2025:*

+ Xây dựng và thực hiện chính sách về hạ tầng số đồng bộ, hiện đại, liên thông, an toàn phục vụ tốt người dân và doanh nghiệp, bảo đảm khai thác có hiệu quả những tiện ích của chính quyền điện tử. Cơ bản hoàn thành chuyển đổi

số trong các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh. Tiếp tục xây dựng, cập nhật kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh phù hợp với khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, chuyển dần mô hình và phương thức quản lý hành chính, kinh tế, đô thị từ truyền thống sang nền tảng kỹ thuật số. Xây dựng mô hình đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

+ Hồ sơ, công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ, công việc thuộc phạm vi bí mật) đạt: 90 % tại cấp tỉnh, 80 % tại cấp huyện, 60 % tại cấp xã.

+ Phân đầu đưa năng suất lao động hàng năm tăng tối thiểu 7%; tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 10%; kinh tế số chiếm khoảng 20% GRDP.

+ Phủ sóng mạng di động 5G đến 100% các xã và 80% hộ gia đình trong tỉnh để mọi người dân được truy cập Internet băng thông rộng với chi phí thấp.

- *Mục tiêu cụ thể đến năm 2030:*

+ Xây dựng và thực hiện chính sách về kinh tế, thu hút đầu tư, môi trường sản xuất, kinh doanh, phát triển KH&CN, đổi mới sáng tạo làm nền tảng để ứng dụng các công nghệ mới, công nghệ cốt lõi của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Hoàn thành chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong tỉnh. Hoàn thành việc xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Sóc Trăng, đẩy mạnh phát triển kinh tế số, xã hội số. Phát triển thành phố Sóc Trăng thành đô thị thông minh kết nối mạng lưới đô thị thông minh trong toàn quốc.

+ Hồ sơ, công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ, công việc thuộc phạm vi bí mật) đạt: 100 % tại cấp tỉnh, 90 % tại cấp huyện, 70 % tại cấp xã.

+ Phân đầu đưa năng suất lao động hàng năm tăng tối thiểu 8%; tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 20%; kinh tế số chiếm tỷ lệ tối thiểu 20% GRDP.

## **2. Yêu cầu**

- Xác định nhiệm vụ cụ thể của các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh nhằm triển khai thực hiện các nội dung yêu cầu tại Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/04/2020 của Chính phủ; Quyết định số 2289/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Chương trình số 02 - CTr/TU ngày 16/11/2020 và Chỉ thị số 16-CT/TU ngày 02/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Kế hoạch phải được triển khai quyết liệt với sự tham gia đồng bộ của tất cả các cấp, các ngành, địa phương gắn với sự phân công trách nhiệm rõ ràng, kiểm tra, giám sát chặt chẽ trong quá trình tổ chức thực hiện; đánh giá kết quả hàng năm và định kỳ 3 năm, 5 năm tổ chức sơ tổng kết để đánh giá việc triển khai thực hiện Kế hoạch. Rà soát, kịp thời điều chỉnh, bổ sung, cập nhật các nội

dung, nhiệm vụ, giải pháp mới đảm bảo đạt kết quả, hiệu quả các mục tiêu đã xác định, đáp ứng yêu cầu thực tiễn đặt ra.

- Việc thực hiện phải gắn kết với các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

## **II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

### **1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong toàn xã hội**

**1.1.** Tổ chức quán triệt các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/04/2020 của Chính phủ; Quyết định số 2289/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Chương trình số 02-Ctr/TU ngày 16/11/2020 và Chỉ thị số 16-CT/TU ngày 02/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; các chủ trương, chính sách khác của Trung ương, của địa phương có liên quan đến cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư để nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý; đổi mới phương thức, lề lối làm việc, quy trình nghiệp vụ, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT).

- Cơ quan thực hiện: Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2021 và các năm tiếp theo.

**1.2.** Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, đảm bảo quốc phòng, an ninh; thúc đẩy quá trình đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với thực hiện các đột phá chiến lược và hiện đại hoá đất nước; phát triển nhanh và bền vững dựa trên KH&CN, đổi mới sáng tạo và nhân lực chất lượng cao; ưu tiên chuyển giao và ứng dụng công nghệ mới, công nghệ cốt lõi của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong phạm vi quản lý; tạo môi trường thuận lợi hỗ trợ phát triển các lĩnh vực, dịch vụ trên nền tảng công nghệ số góp phần thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xây dựng đô thị thông minh, đặc biệt là xây dựng Chính quyền điện tử phải gắn liền với công tác cải cách hành chính, đổi mới phương thức lề lối làm việc, quy trình nghiệp vụ, ứng dụng CNTT, xây dựng cơ chế hợp tác giữa cơ quan nhà nước với doanh nghiệp, Hiệp hội doanh nghiệp để cùng xây dựng và thực thi các chính sách tạo điều kiện để người dân và doanh nghiệp là các chủ thể tham gia giám sát và thụ hưởng thành quả từ cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Cơ quan thực hiện: Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

**1.3.** Tuyên truyền vận động quần chúng, nhân dân tích cực hưởng ứng, giám sát việc thực hiện các chính sách có liên quan đến cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

## **2. Cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước phù hợp thực tiễn của tỉnh nhằm tạo thuận lợi để chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và quá trình chuyển đổi số**

**2.1.** Xây dựng cơ chế quản lý linh hoạt, phù hợp với môi trường kinh doanh số, tạo không gian thuận lợi cho đổi mới sáng tạo. Thử nghiệm có kiểm soát đối với các công nghệ, sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới hình thành từ cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư có tiềm năng gây rủi ro cao. Đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ, thiết kế hệ thống tiếp nhận phản hồi ý kiến, thu thập, xử lý thông tin trong dự báo, phân tích chính sách, tổ chức giám sát thực thi pháp luật, bảo đảm cơ chế phản hồi thông tin, phản ánh chính xác, kịp thời sự thay đổi nhanh chóng của đời sống kinh tế - xã hội.

Xây dựng, cải thiện môi trường đầu tư nâng cao năng lực cạnh tranh, kinh doanh, cải cách thủ tục hành chính, tăng cường tính minh bạch, công khai, bình đẳng về thực thi chính sách hỗ trợ doanh nghiệp; Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp của tỉnh đã ban hành, nhất là các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh như: chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; chính sách hỗ trợ phát triển du lịch; cơ chế, chính sách thúc đẩy tập trung đất đai, tạo quỹ đất để thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong việc chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào quá trình lập và triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Cơ quan thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở KH&CN, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Sở, ngành liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

**2.2.** Triển khai thực hiện các chính sách khuyến khích đầu tư cho các hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo. Rà soát khai thác hiệu quả các tài sản trí tuệ, sản phẩm đặc thù, chủ lực của địa phương và doanh nghiệp. Khuyến khích các doanh nghiệp có hoạt động nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo đặt các cơ sở nghiên cứu và phát triển tại tỉnh.

Xây dựng quy định về quản lý công nghệ trên địa bàn tỉnh, khi xây dựng các dự án kêu gọi đầu tư cần có yêu cầu, tiêu chí về công nghệ phù hợp, tăng cường đánh giá, thẩm định công nghệ các dự án đầu tư nhằm hạn chế các công nghệ lạc hậu, tiêu hao nhiều nguyên liệu, giá trị gia tăng thấp và có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; Hỗ trợ doanh nghiệp xác lập quyền sở hữu trí tuệ, đổi mới công nghệ, hướng dẫn lập Quỹ phát triển KH&CN của doanh nghiệp, chính sách

ưu đãi cho doanh nghiệp KH&CN để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh tế, ngành nghề kinh doanh mới.

Khuyến khích ứng dụng, chuyển giao các công nghệ tiên tiến nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp; tích hợp công nghệ tự động hóa, công nghệ số và các công nghệ tiên tiến để phát triển các mô hình sản xuất, quản trị doanh nghiệp thông minh, hiện đại, ứng dụng KH&CN trong các ngành sản xuất và dịch vụ mới theo xu thế của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Hỗ trợ trực tiếp cho các doanh nghiệp phát triển tiềm lực KH&CN, chuyển giao và ứng dụng công nghệ mới, đầu tư và hỗ trợ xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật cho các tổ chức KH&CN. Lồng ghép chính sách, giải pháp xác lập, khai thác và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trong chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; phát triển sản phẩm chủ lực sản phẩm OCOP theo chuỗi giá trị. Đẩy mạnh là làm sâu sắc hơn liên kết, hợp tác với các tổ chức, địa phương trong hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ. Nghiên cứu, đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ KH&CN thuộc Chương trình KH&CN trọng điểm cấp quốc gia, giai đoạn đến năm 2025. Hỗ trợ nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ của công nghiệp 4.0 và một số nhiệm vụ khác. Triển khai thử nghiệm xây dựng mô hình xã nông thôn mới thông minh, cung cấp các dịch vụ giao dịch số cho người dân nông thôn. Nghiên cứu, ứng dụng tiên bộ kỹ thuật và công nghệ mới để giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

- Cơ quan thực hiện: Sở KH&CN, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Xây dựng, Ban Quản lý các Khu công nghiệp.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

**2.3.** Tiếp tục đổi mới đồng bộ phương thức quản lý hoạt động KH&CN, giảm đầu mối trung gian, tránh chồng chéo, trùng lặp về thực hiện nhiệm vụ, lĩnh vực nghiên cứu ứng dụng, nhiệm vụ phân tích thử nghiệm giữa các tổ chức KH&CN trong tỉnh. Thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức KH&CN công lập và phương thức Nhà nước đặt hàng, đấu thầu, cơ chế khoán kinh phí đến sản phẩm cuối cùng.

Xây dựng tiềm lực KH&CN, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức quản lý nhà nước về KH&CN và đổi mới sáng tạo đảm bảo đáp ứng trong bối cảnh hội nhập quốc tế, đại ngộ nhân lực công nghệ. Xây dựng cơ cấu tổ chức cơ quan chuyên môn về KH&CN của tỉnh, cấp huyện phù hợp trong tình hình mới, quy hoạch hệ thống tổ chức KH&CN của tỉnh cho phù hợp.

- Cơ quan thực hiện: Sở KH&CN, Sở Nội vụ, các Sở, ngành và địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2021 - 2025 và khi có quy định của Trung ương.

**2.4.** Triển khai cơ chế quản lý phù hợp với môi trường kinh doanh số, tạo thuận lợi cho đổi mới sáng tạo. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của các cấp, các ngành; quyết tâm đổi mới, thử nghiệm, ứng dụng công nghệ mới, liên kết các thành phần khác nhau theo mô hình kinh tế tuần hoàn; khuyến khích dịch vụ, mô hình kinh doanh số, thúc đẩy phương thức quản lý mới, đổi mới, sáng tạo mô hình kinh doanh mới dựa trên công nghệ số, Internet và không gian mạng, tăng cường liên kết hợp tác giữa các tổ chức, doanh nghiệp; Tăng cường kiểm soát, xử lý các hành vi gian lận, vi phạm pháp luật trên mạng để tạo lập niềm tin vào tiến trình chuyển đổi số và xây dựng văn hóa số; các biện pháp hạn chế các tác động tiêu cực của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, dự báo và xử lý kịp thời các thách thức đặt ra đối với phát triển xã hội.

Phát triển nền tảng số mang tính thúc đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số mang lại giá trị mới lợi ích rõ ràng cho xã hội, tận dụng và kế thừa những hệ thống, nền tảng sẵn có để phục vụ giao dịch điện tử giữa người dân với cơ quan nhà nước và các giao dịch điện tử dân sự khác một cách dễ dàng, đơn giản, tiện lợi. Xác định các cơ sở dữ liệu nền tảng số có khả năng triển khai dùng chung rộng khắp trong một số lĩnh vực để sớm đưa vào khai thác (như thương mại điện tử, du lịch, y tế, văn hóa, lịch sử,...).

Triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về phát triển các doanh nghiệp công nghệ, phát triển kinh tế số với trọng tâm là phát triển các doanh nghiệp công nghệ số, thương mại điện tử và sản xuất thông minh, doanh nghiệp công nghệ cao thực hiện thiết kế, sáng tạo và sản xuất tại tỉnh.

Đẩy mạnh việc thực hiện các chính sách, pháp luật về tài chính - tiền tệ, thương mại điện tử, thanh toán điện tử, quản lý thuế và các dịch vụ phù hợp với xu thế phát triển của kinh tế số.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

- Cơ quan thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

**2.5.** Xây dựng mô hình phát triển đô thị thông minh bền vững của tỉnh Sóc Trăng theo lộ trình chung, ưu tiên lĩnh vực có tác động xã hội, liên quan hàng ngày tới người dân, thay đổi nhận thức nhanh nhất, mang lại hiệu quả, giúp tiết kiệm chi phí cần ưu tiên chuyển đổi số trước: y tế, giáo dục, tài chính - ngân hàng, nông nghiệp, giao thông vận tải và logistics, năng lượng, tài nguyên và môi trường, sản xuất công nghiệp. Thí điểm xây dựng mô hình phát triển đô thị thông minh tại thành phố Sóc Trăng, phấn đấu đến năm 2025 thành phố Sóc

Trăng đạt một số tiêu chí cơ bản về đô thị thông minh kết nối mạng lưới đô thị thông minh trong toàn quốc.

Xây dựng và hoàn thiện các quy định, quy chế về khai thác, sử dụng dữ liệu quản trị dữ liệu, tạo thuận lợi cho việc tạo dựng, kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu bảo đảm an toàn, an ninh mạng và định danh số.

- Cơ quan thực hiện: Sở Xây dựng, Sở Thông tin và Truyền thông, UBND thành phố Sóc Trăng và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2021 - 2025.

**2.6.** Điều chỉnh Danh mục các nhiệm vụ chủ yếu kèm theo Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 06/8/2019 của UBND tỉnh thực hiện Chỉ thị số 16-CT/TU ngày 02/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (*Chi tiết theo Phụ lục 02 đính kèm*).

### **3. Phát triển cơ sở hạ tầng thiết yếu**

Phát triển công nghệ thông tin và truyền thông đi trước một bước làm hạt nhân lan tỏa và động lực thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng chính quyền điện tử góp phần cùng cả nước thực hiện chuyển đổi số.

**3.1.** Xây dựng và phát triển Trung tâm xử lý, điều hành thông tin tập trung, đa nhiệm vụ

- Cơ quan thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2021 - 2025.

**3.2.** Nâng cấp bổ sung nền tảng Chính quyền điện tử tỉnh Sóc Trăng theo khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam phiên bản 2.0 và các phiên bản tiếp theo, xây dựng, nâng cấp, tích hợp, kết nối cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ Chính quyền điện tử và đô thị thông minh tỉnh Sóc Trăng.

- Cơ quan thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ và các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và theo thực tiễn.

**3.3.** Quy hoạch và tổ chức triển khai xây dựng hạ tầng viễn thông và mạng truyền dẫn tỉnh Sóc Trăng

Triển khai phủ sóng mạng di động 5G đến 100% các xã trong toàn tỉnh để mọi người dân được truy cập Internet băng thông rộng với chi phí thấp, chất lượng cao. Khuyến khích doanh nghiệp có đủ năng lực tham gia xây dựng, nâng cấp hạ tầng viễn thông và các hạ tầng khác cho quá trình phát triển mô hình đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh; đầu tư, nghiên cứu sản xuất thiết bị IoT, cung cấp các sản phẩm hỗ trợ truy xuất nguồn gốc sản phẩm phục vụ sản xuất và đời sống; tham gia cung cấp các dịch vụ nông nghiệp thông minh, y tế thông minh, du lịch thông minh, giao thông thông minh, ... cho các ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh.

Đẩy mạnh triển khai các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án phát triển Chính quyền điện tử, đô thị thông minh bền vững. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước đối với các ngành, lĩnh vực và hỗ trợ doanh nghiệp. Ưu tiên triển khai trước các cơ sở dữ liệu về dân cư, tài nguyên và môi trường, y tế, giáo dục.

Phát triển hạ tầng số, sẵn sàng đáp ứng nhu cầu về kết nối và xử lý dữ liệu, các chức năng về giám sát mạng lưới đến từng nút mạng và bảo đảm an toàn, an ninh mạng được tích hợp sẵn ngay từ khi thiết kế, xây dựng. Nâng cao năng lực thực thi chính sách theo hướng minh bạch, phù hợp với môi trường số, áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chỉ tiêu đánh giá, xác thực số; thay phương thức làm việc, đổi mới quản trị về tài nguyên và môi trường số, gia tăng sử dụng thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường, nền tảng số, nội dung số, dữ liệu mở, đồng bộ, kết nối, liên thông với bộ, ngành, địa phương trong tỉnh.

- Cơ quan thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông, và các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2021 và các năm tiếp theo.

**3.4. Xây dựng kế hoạch ngầm hóa cáp viễn thông và phát triển cáp quang đến vùng nông thôn để từng bước thực hiện mục tiêu xây dựng đô thị thông minh và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.**

Triển khai áp dụng Khung tham chiếu ICT (Information Communication Technology) phát triển đô thị thông minh tại tỉnh; đầu tư, phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị thông minh, trước mắt ưu tiên tập trung đầu tư các lĩnh vực sau: chiếu sáng đô thị thông minh; giao thông thông minh, hệ thống điều khiển hướng dẫn cho người tham gia giao thông, chỉ huy kiểm soát và xử lý ứng cứu tình huống khẩn cấp; phát triển hệ thống cấp thoát nước thông minh, đảm bảo khả năng kiểm soát, xử lý ô nhiễm và an toàn chất lượng; phát triển hệ thống thu gom và xử lý rác thải đô thị thông minh; phát triển lưới điện thông minh; phát triển hệ thống cảnh báo rủi ro, thiên tai; nâng cao mức độ phổ cập sử dụng, kết nối các thiết bị đầu cuối thông minh.

Hình thành, kết nối liên thông, duy trì và vận hành hệ thống dữ liệu không gian đô thị số hóa và cơ sở dữ liệu đô thị quốc gia. Xây dựng và phát triển hệ thống cơ sở dữ liệu đô thị và hệ thống dữ liệu không gian đô thị. Ứng dụng ICT trong quản lý cơ sở dữ liệu hạ tầng kỹ thuật đô thị, quản lý trật tự xây dựng, quản lý đất xây dựng đô thị, quản lý cấp thoát nước, thu gom xử lý rác thải, diện tích cây xanh, mặt nước và cảnh quan tự nhiên, quản lý không gian ngầm đô thị và các lĩnh vực khác.

Phát triển các tiện ích thông minh cho dân cư đô thị, dịch vụ công cộng thông minh nhanh gọn, thuận tiện cho người dân; ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ quản trị an toàn công cộng xã hội, giám sát môi trường, phòng chống tội phạm và các lĩnh vực quản lý xã hội khác đi đôi với việc bảo vệ quyền tự do và thông tin cá nhân; đẩy mạnh việc ứng dụng thương mại điện tử, thanh toán trực tuyến các dịch vụ của cư dân đô thị; phát triển tiện ích thông báo, cảnh báo cho



người dân, khuyến khích các mô hình dịch vụ trực tuyến về dịch vụ giáo dục, đào tạo trực tuyến, dịch vụ việc làm, y tế chăm sóc sức khỏe, văn hóa đô thị, vui chơi giải trí và các tiện ích khác.

- Cơ quan thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông, và các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2021 - 2025.

**3.5.** Đầu tư trung tâm giám sát an toàn, an ninh mạng, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật và các giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh mạng. Nâng cao năng lực bảo vệ an ninh, an toàn thông tin, xử lý sự cố.

Thực hiện tốt Kế hoạch số 92-KH/TU ngày 12/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW, ngày 25/7/2018 của Bộ Chính trị về Chiến lược an ninh mạng quốc gia, Nghị quyết số 22/NQ-CP ngày 18/10/2019 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 25/7/2018 của Bộ Chính trị về Chiến lược an ninh mạng quốc gia.

- Cơ quan thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

**3.6.** Nâng cấp hạ tầng các ngành, lĩnh vực quan trọng, thiết yếu đồng bộ, hiện đại đáp ứng yêu cầu áp dụng công nghệ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, trước hết là hạ tầng năng lượng (ưu tiên cho năng lượng tái tạo) và giao thông, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia. Các dự án lớn của tỉnh về đầu tư xây dựng hạ tầng thiết yếu, hạ tầng giao thông, đô thị, xây dựng cần ưu tiên nội dung, hạng mục ứng dụng công nghệ số, phát triển các hạ tầng dùng chung cho phù hợp.

Trong phát triển các cụm, khu công nghiệp, cần thu hút các doanh nghiệp, nhà đầu tư có tương quan với nhau về công nghệ, về sản phẩm chế tạo theo chuỗi, trong đó doanh nghiệp sản xuất sản phẩm cuối cùng giữ vai trò trọng tâm, kết nối các doanh nghiệp cung cấp các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ trước và sau cho doanh nghiệp sản xuất sản phẩm cuối cùng.

Xây dựng các mô hình chuỗi cung ứng bền vững với từng nhóm sản phẩm, kết nối giữa nhà sản xuất với thị trường tiêu thụ phù hợp từng sản phẩm, ngành hàng hạn chế khâu trung gian, nâng cao hiệu quả chuỗi và ổn định thị trường.

- Cơ quan thực hiện: Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương, Ban Quản lý các Khu công nghiệp và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

**4. Triển khai thực hiện các chính sách phát triển và nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo**

**4.1.** Tổ chức sơ kết việc thực hiện Đề án Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Sóc Trăng đoạn 2018-2020 tầm nhìn đến năm 2025 tại Quyết định số 1702/QĐ-UBND ngày 16/7/2018, cập nhật, bổ sung các nội dung theo yêu cầu của Trung ương và thực tế.

Đẩy mạnh triển khai các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo theo tinh thần Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11/1/2018 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 15/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025, Quyết định số 188/QĐ-TTg ngày 09/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh bổ sung Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025, Quyết định số 1665/QĐ-TTg ngày 30/10/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025.

Triển khai có hiệu quả hoạt động Vườn ươm doanh nghiệp. Nghiên cứu các điều kiện để hình thành không gian khởi nghiệp sáng tạo tập trung của tỉnh, xây dựng các nền tảng kết nối mạng lưới khởi nghiệp sáng tạo, khuyến khích trao đổi kinh nghiệm, kiến thức, hỗ trợ các dự án khởi nghiệp. Khuyến khích các trường đại học, cao đẳng, doanh nghiệp, các tổ chức thành lập các trung tâm đổi mới sáng tạo tại tỉnh, thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp sáng tạo trong sinh viên. Ưu tiên sử dụng sản phẩm hàng hóa từ kết quả của hoạt động KH&CN và đổi mới sáng tạo.

- Cơ quan thực hiện: Sở KH&CN, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2021 - 2025.

**4.2.** Đẩy mạnh việc chuyển đổi các tổ chức KH&CN công lập sang hoạt động theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm, nâng cao hiệu quả đầu tư công cho hoạt động KH&CN. Áp dụng các cơ chế, chính sách theo hướng lấy doanh nghiệp làm trung tâm. Hỗ trợ quá trình hình thành và phát triển các trung tâm, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, kết nối với hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia.

- Nghiên cứu áp dụng cơ chế hợp tác công tư (PPP), cơ chế đặc thù đối với nhiệm vụ, dự án KH&CN quy mô lớn; tăng cường liên kết, hợp tác với các viện, trường đại học, tổ chức KH&CN và doanh nghiệp để đề xuất với các Bộ, ngành Trung ương triển khai các nhiệm vụ, dự án KH&CN và thúc đẩy thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, thúc đẩy phát triển thị trường KH&CN, ứng dụng KH&CN phục vụ sản xuất và đời sống theo hướng liên kết đào tạo - nghiên cứu - sản xuất - ứng dụng.

Khuyến khích nghiên cứu ứng dụng công nghệ và giải pháp về quy hoạch và quản lý đô thị thông minh (quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị, giao thông, y tế,

giáo dục, hệ thống cảnh báo sớm và các lĩnh vực khác), tiện ích đô thị thông minh.

- Cơ quan thực hiện: Sở KH&CN, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nội vụ, các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2021 - 2025 và khi có quy định của Trung ương.

**4.3. Đẩy mạnh phát triển các khu, vùng, dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao thông qua kêu gọi đầu tư.** Đầu tư phát triển các khu, trại thực nghiệm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đối với các cây trồng, vật nuôi đặc thù của tỉnh song song với quá trình chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp để nhân rộng.

Khuyến khích hình thành khu thực nghiệm, dịch vụ cung cấp các giải pháp KH&CN của các huyện, thị xã, thành phố nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trên địa bàn trong việc trao đổi, tiếp cận các giải pháp kỹ thuật, công nghệ tiên tiến.

- Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

## **5. Triển khai thực hiện các chính sách phát triển nguồn nhân lực**

**5.1. Thực hiện đổi mới nội dung và chương trình giáo dục, đào tạo theo hướng phát triển năng lực tiếp cận, tư duy sáng tạo và khả năng thích ứng với môi trường công nghệ liên tục thay đổi và phát triển; đưa vào chương trình giáo dục phổ thông nội dung kỹ năng số và ngoại ngữ tối thiểu. Đổi mới cách dạy và học trên cơ sở áp dụng công nghệ số. Khuyến khích áp dụng mô hình giáo dục, đào tạo mới dựa trên các nền tảng số.**

Khuyến khích và ưu đãi đối với các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp công nghệ tham gia trực tiếp vào quá trình giáo dục và đào tạo, tạo ra sản phẩm phục vụ cho nền kinh tế số. Tiếp tục thực hiện chính sách khuyến khích, thu hút, sử dụng, trọng dụng nhân tài, nguồn nhân lực chất lượng cao.

Triển khai áp dụng mô hình giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán học và nghệ thuật, kinh doanh, doanh nghiệp (giáo dục STEAM), đào tạo tiếng Anh và kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, an toàn thông tin tại các cấp học. Thực hiện đào tạo, tập huấn hướng nghiệp để học sinh có các kỹ năng sẵn sàng cho môi trường số.

- Cơ quan thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

**5.2. Phát triển đào tạo nghề và hỗ trợ đào tạo kỹ năng cho chuyển đổi công việc.** Thực hiện chính sách hỗ trợ cho người lao động khi tham gia đào tạo lại, đào tạo nâng cao chuyên môn và kỹ năng để chuyển đổi công việc.

Thực hiện theo lộ trình phổ cập kỹ năng số, kỹ năng bảo đảm an toàn, an ninh mạng đạt trình độ cơ bản cho người dân. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, xây dựng văn hoá số trong cộng đồng.

Tổ chức đào tạo, đào tạo nâng cao kỹ năng số cho người lao động tại các doanh nghiệp trong khu công nghiệp. Mở rộng hình thức học trực tuyến mở (MOOCS) cho tất cả người dân nâng cao khả năng tiếp cận giáo dục nhờ công nghệ số, đào tạo lại, đào tạo nâng cao kỹ năng số.

Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng ứng dụng công nghệ số cho người dân, doanh nghiệp thông qua công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức trên phương tiện thông tin đại chúng, qua các hoạt động cộng đồng, qua các lớp đào tạo, bồi dưỡng.

Đánh giá các tác động của công nghệ số đến xã hội để có các giải pháp phù hợp cho các quy tắc ứng xử trên môi trường số cho người dân, xây dựng, phát triển năng lực, kỹ năng, trách nhiệm của công dân thông minh; tổ chức hoạt động giải đáp thắc mắc và hỗ trợ người lao động về công nghệ số.

- Cơ quan thực hiện: Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

**5.3. Tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức bổ sung nguồn nhân lực chuyên ngành liên quan đến cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nhất là về công nghệ thông tin gắn với công nghệ số, đô thị thông minh ở bậc đại học và sau đại học.**

Hợp tác với các trường, các tổ chức, doanh nghiệp lớn để đào tạo, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng về công nghệ số và chuyển đổi số. Chuẩn bị nguồn nhân lực cho chuyển đổi số để phát triển xã hội số. Lựa chọn, đào tạo chuyên gia về chuyển đổi số cho địa phương, các chuyên gia này tiếp tục đào tạo lại cho cán bộ liên quan ở cơ quan.

Triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý chuyển đổi số cho người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, Giám đốc điều hành các doanh nghiệp, hợp tác xã trong tỉnh. Đào tạo, chuẩn hóa kỹ năng tin học, ngoại ngữ của đội ngũ cán bộ, công chức viên chức hướng tới đảm bảo vận hành các nền tảng ứng dụng của chính quyền số và thành phố thông minh. Tiếp tục triển khai các cơ chế, chính sách nhằm khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức tự đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực thực thi công vụ.

Từng bước đưa nội dung kỹ năng số vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng CNTT thường xuyên hàng năm cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Chuẩn hóa và tăng cường năng lực về CNTT cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp. Nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức chuyên trách về CNTT trong các cơ quan nhà nước.

- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

## **6. Triển khai thực hiện các chính sách phát triển các ngành, công nghệ ưu tiên**

**6.1.** Lồng ghép, cụ thể hóa vào Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 các nội dung giải pháp thực hiện chủ trương, chính sách về đổi mới, hoàn thiện thể chế, tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi; đơn giản hóa thủ tục để thu hút doanh nghiệp, hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng. Xây dựng danh mục dự án kêu gọi đầu tư thời kỳ 2021 - 2030, tập trung phát triển các ngành ưu tiên có mức độ sẵn sàng khá như: Nông nghiệp số; du lịch số; công nghiệp văn hoá số; y tế; giáo dục và đào tạo; công nghệ thông tin, điện tử - viễn thông; thương mại điện tử; công nghiệp thông minh; tài chính - ngân hàng.

Tập trung hoàn thiện tiêu chí, danh mục sản phẩm chủ lực của tỉnh phù hợp từng giai đoạn, phát triển sản phẩm theo chuỗi giá trị. Trong nông nghiệp, ưu tiên các hoạt động nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sinh học.

- Cơ quan thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Công Thương và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2021 - 2025.

**6.2.** Triển khai và đề xuất triển khai một số nhiệm vụ KH&CN để tham gia thực hiện các chương trình KH&CN cấp Bộ, cấp Nhà nước, tập trung: Công nghệ sinh học, công nghệ cao trong nuôi trồng, chế biến và bảo quản nông thủy sản đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và truy xuất nguồn gốc sản phẩm hàng hóa, công nghệ thông tin và truyền thông, cơ điện tử, công nghệ mới trong lĩnh vực năng lượng, trí tuệ nhân tạo.

Xây dựng và triển khai các chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp nghiên cứu và ứng dụng, đổi mới công nghệ, thực hiện chuyển đổi số, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của sản phẩm.

Ứng dụng CNTT trong kết nối nhà sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, xuất khẩu, xây dựng hệ thống sản nông sản, chuỗi cung ứng; quản lý, tìm kiếm thị trường, phương án sản xuất, thương mại. Xây dựng tiêu chí và triển khai áp dụng thí điểm “Xã nông thôn mới thông minh”. Ứng dụng phần mềm quản lý du lịch, quảng bá du lịch trên Internet, phần mềm Bảo tàng thông minh. Ứng dụng CNTT quản lý tổng thể về y tế của tỉnh; lập hồ sơ sức khỏe điện tử; triển khai bệnh án điện tử; khám chữa bệnh từ xa; liên kết các cơ sở y tế trong và ngoài tỉnh, tuyến tỉnh - y tế cơ sở; Sử dụng dữ liệu lớn để phân tích bệnh dịch, phòng chữa bệnh trên địa bàn tỉnh. Ứng dụng KH&CN trong xây dựng thành phố thông minh, chính quyền điện tử.

Khuyến khích các tổ chức, cá nhân ứng dụng tiến bộ KH&CN trong chuyển đổi số, giao dịch thương mại điện tử, thanh toán không tiếp xúc; thanh toán trực tuyến cho các thủ tục hành chính công, ứng dụng CNTT để phân tích, tổng hợp số liệu, hỗ trợ công tác quản lý và điều hành trong lĩnh vực tài chính,

ngân sách, giá, tài sản công, doanh nghiệp đảm bảo tính kịp thời, đầy đủ, công khai, minh bạch.

- Cơ quan thực hiện: Sở KH&CN và các Sở, ngành, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

## **7. Liên kết, hợp tác, hội nhập chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư**

**7.1.** Rà soát, đánh giá nội dung liên kết hợp tác trên các lĩnh vực giữa tỉnh Sóc Trăng với các tổ chức, địa phương trong thời gian qua, xây dựng nội dung hợp tác cho giai đoạn 2021 - 2030 theo các trọng tâm trong bối cảnh cùng tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (trên cơ sở Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050).

Mở rộng hợp tác về KH&CN với các trường đại học, viện nghiên cứu, các tổ chức KH&CN. Chủ động tìm kiếm, tham gia kết nối có hiệu quả với hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong vùng, hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia, các tổ chức hoạt động đổi mới sáng tạo trong và ngoài nước. Thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực trong và ngoài nước cho hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo, chuyển giao công nghệ.

- Cơ quan thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở KH&CN và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2021- 2025.

**7.2.** Thực hiện chính sách về thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài theo hướng nâng cao tiêu chuẩn, hàm lượng công nghệ, đổi mới sáng tạo và sử dụng đất có hiệu quả, ít gây ô nhiễm môi trường, khai thác tối đa lợi thế của địa phương, thu hút các dự án phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, khuyến khích hình thức liên doanh và tăng cường liên kết, chuyển giao công nghệ giữa doanh nghiệp trong nước với các doanh nghiệp đầu tư trực tiếp nước ngoài; quản lý chặt chẽ hoạt động của các doanh nghiệp để bảo đảm môi trường kinh doanh bình đẳng trong nước.

- Cơ quan thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2021 - 2025.

## **8. Phối hợp thực hiện các chính sách thúc đẩy chuyển đổi số trong các cơ quan, tổ chức**

- Tiếp tục thực hiện chuyển đổi số mạnh mẽ trong các cơ quan chính quyền bảo đảm thông nhất, kết nối liên thông và đồng bộ các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội, hiện gửi, nhận văn bản điện tử theo lộ trình quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước, Nghị quyết số 17/NQ-CP

ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu số của tỉnh và các cấp chính quyền, tạo điều kiện để mọi công dân có thể cập nhật thông tin cần thiết về hoạt động của bộ máy Nhà nước. Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thu thập, quản lý dữ liệu và giao dịch trên nền tảng Internet ở các cơ quan Nhà nước.

Thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định.

- Chú trọng chuẩn hoá, đào tạo đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, cơ chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý Nhà nước trong thực hiện chuyển đổi số. Hoàn thiện các quy trình, thủ tục hành chính phù hợp với hoạt động của chính quyền số, cắt giảm tối đa giao dịch trực tiếp.

Tổ chức đào tạo, tập huấn cho các cán bộ, công chức, viên chức về Chính quyền điện tử, khai thác sử dụng các hệ thống thông tin, làm việc trên môi trường mạng, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 (đối với người dân, doanh nghiệp). Tăng cường sự tham gia của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích trong việc hỗ trợ các cá nhân, tổ chức, đặc biệt là các cá nhân, tổ chức trên địa bàn xã thực hiện các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. Triển khai truyền thông để nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp về phát triển Chính quyền điện tử.

- Cơ quan thực hiện: Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử của tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2021 - 2025.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử của tỉnh**

Tổ chức chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan xây dựng Chính quyền điện tử và đô thị thông minh tại Kế hoạch này, đảm bảo mục tiêu và tiến độ đề ra.

#### **2. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu cho UBND tỉnh phân bổ nguồn vốn đầu tư công, vận động thu hút đầu tư, hợp tác quốc tế để hoàn thiện hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

#### **3. Sở Tài chính**

Phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu cho UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định bố trí nguồn kinh phí hàng năm để triển khai thực hiện Kế hoạch theo khả năng cân đối ngân sách địa phương.

#### **4. Sở Khoa học và Công nghệ**

Chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả thực hiện thành báo cáo của UBND tỉnh báo cáo Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan liên quan theo định kỳ trước ngày 01 tháng 12 hàng năm hoặc đột xuất. Tham mưu tổ chức sơ kết việc thực hiện Kế hoạch này vào cuối năm 2023.

#### **5. Các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã và thành phố, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh**

Ngoài Danh mục các nhiệm vụ chủ yếu kèm theo Kế hoạch (Chi tiết theo Phụ lục 01 đính kèm), căn cứ vào nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này, chủ động xây dựng các Kế hoạch của ngành, địa phương, tổ chức sử dụng vốn lồng ghép để thực hiện và phối hợp với cơ quan liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ phù hợp với xu thế phát triển của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, tăng cường công tác thông tin tuyên truyền; triển khai thực hiện các giải pháp theo yêu cầu, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương; định kỳ trước ngày 20/11 hàng năm hoặc khi có yêu cầu, báo cáo kết quả về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, phát sinh cần sửa đổi, bổ sung, các Sở, ban, ngành và địa phương chủ động đề xuất gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ KH&CN;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành tỉnh;
- MTTQ và đoàn thể;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Thị Diễm Ngọc**